

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 102/2018/HSST

Ngày 18/7/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Phương;

Các hội thẩm nhân dân:

1- Bà Lê Thị Huệ;

2- Bà Hồ Thị Việt Hòa;

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Thúy- Thư ký

Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên*

tòa:

Bà Vũ Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/TLST-HS ngày 04/7/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Tùng L1, sinh năm 1978; Giới tính: Nam; ĐKKHKT và ở: Tổ 2, phường DT, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Lê Kim L2, sinh năm 1952; Họ tên mẹ: Đỗ Kim X, sinh năm 1953; Vợ: Nguyễn Kim D, sinh năm 1980; Có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án: Tại Bản án số 44/HSST ngày 30/6/1998, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm (cũ), thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản* và *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*, Lê Tùng L1 kháng cáo. Tại Bản án số 538/HSPT ngày 19/9/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 06/6/1999 (đã được xóa án tích).

Tiền sự: Ngày 29/8/2012, Ủy ban nhân dân huyện Từ Liêm (cũ) ra Quyết định số 6180 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 25/8/2014, Lê Tùng L1 chấp hành xong và về địa phương (đã hết thời hạn bị coi là bị xử phạt hành chính).

Danh chỉ bản số 0156, lập ngày 18/4/2018 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giam từ ngày 17/4/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI D V U Á N:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 17/4/2018, Lê Tùng L1 đi xe buýt từ Khu vực Đại học Mỏ - Địa chất, phường DT, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đến khu vực ngã tư Đại Cồ Việt - Giải Phóng - Lê Duẩn, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông tên “Hùng” (không rõ nhân thân lai lịch) 01 gói nilong bên trong có chứa ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau đó, L1 cất gói ma túy vào trong túi quần bên phải rồi đi về nhà ở tổ dân phố số 2, phường DT, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 21giờ 45phút cùng ngày, Lê Tùng L1 điều khiển xe máy Honda WaveS màu trắng bạc BKS 29M1-270.46 đi trên đường DT, thuộc phường DT, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an phường DT phát hiện, bắt giữ, thu giữ trong túi quần của L1 01 (một) gói nilong kích thước khoảng (2x2)cm bên ngoài quần băng dính màu đen, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, L1 khai là ma túy đá. Tổ công tác Công an phường DT đã lập biên bản niêm phong tang vật và dẫn giải L1 về trụ sở Công an để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Lê Tùng L1:

- 01 (một) gói nilon quần băng dính màu đen kích thước khoảng (2x2)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 (một) xe máy Honda WaveS màu trắng bạc BKS: 29M1-270.46, số khung 619803, số máy 1284169;
- 01 (một) điện thoại di động Samsung DUOS màu xanh đen màn hình cảm ứng, số sim 0966273653;
- 01 (một) điện thoại di động GIONEE màu đen màn hình cảm ứng, số sim 0933668350.

Ngày 17/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 242 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội giám định số ma túy thu giữ của Lê Tùng L1.

Tại Bản kết luận giám định số 3714/KLGD-PC54 ngày 26/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,188 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Tùng L1 khai nhận hành vi như trên và khai L1 tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng.

Về nguồn gốc số ma túy, Lê Tùng L1 khai mua của một người đàn ông không quen biết tên “Hùng” ở ngã tư Đại Cồ Việt - Giải Phóng - Lê Duẩn, thuộc phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Qua điều tra, xác minh không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho L1 nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng.

Đối với chiếc xe máy màu trắng bạc nhãn hiệu Honda WaveS BKS: 29M1-270.46, số máy: 1284169, số khung: 619803, Lê Tùng L1 khai do anh trai của L1 là Lê Hải Long cho để sử dụng vào khoảng đầu năm 2015, không có giấy tờ xe và không nói gì với L1 về nguồn gốc xe. Hiện anh Long đã chết.

Xác minh xe máy BKS: 29M1-270.46 tại Đội Cảnh sát giao thông - Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xác định xe có số máy: 5087403, số khung: 087260 (không trùng số khung, số máy của xe máy đã thu giữ), xe nhãn hiệu Honda màu đỏ đen bạc, người đứng tên đăng ký là chị Đỗ Thị Hoa (Sinh năm 1995; HKTT: Thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội), tra cứu xe máy không có trong dữ liệu vật chứng.

Chị Đỗ Thị Hoa khai: Ngày 11/9/2013, chị Hoa mua mới và đứng tên đăng ký xe máy Honda Wave màu đỏ đen bạc BKS: 29M1-270.46, số máy: 5087403, số khung: 087260 để sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến khoảng tháng 6/2015, khi chị bán hàng ở số 64, Vân Hồ 2, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, chị Hoa để xe máy ở ven đường và đã bị trộm cắp, chị Hoa đã đến trình báo tại Công an phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Xác minh số máy: 1284169, số khung: 619803 của xe máy đã thu giữ tại Đội Cảnh sát giao thông - Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xác định người đứng tên đăng ký xe máy trên là Lê Ngọc Huỳnh (Sinh năm 1972; HKTT: P406, tập thể E2, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội), xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 30L6-4445, tra cứu xe máy không có trong dữ liệu vật chứng.

Anh Lê Ngọc Huỳnh khai: Ngày 10/3/2010 anh Huỳnh mua mới và đứng tên đăng ký xe máy Honda Wave BKS: 30L6-4445, số máy: 1284169, số khung: 619803 để sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến khoảng năm 2015, anh Huỳnh để xe ở đầu đường Đại La thuộc phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì bị trộm cắp. Anh Huỳnh không trình báo với cơ quan Công an.

Quá trình điều tra xác định BKS: 29M1-270.46 là tang vật vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại khu vực Vân Hồ 2, thuộc phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành

phố Hà Nội, người bị hại là chị Đỗ Thị Hoa (Sinh năm 1995; HKTT: Thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội).

Xe máy có số máy: 1284169, số khung: 619803 là tang vật vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại đường Đại La thuộc phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, người bị hại là anh Lê Ngọc Huỳnh (Sinh năm 1972; HKTT: P406 tập thể E2, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

Ngày 13/6/2018, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến chiếc xe máy có số máy: 1284169, số khung: 619803 cùng BKS: 29M1-270.46 để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội D Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bản cáo trạng số 101/CT-VKS, ngày 02/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Lê Tùng L1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lê Tùng L1 mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa ma túy. Trả lại cho Lê Tùng L1 02 điện thoại di động.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Hồi 21 giờ 45 phút ngày 17/4/2018, tại khu vực đường ĐT, thuộc phường ĐT, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an phường ĐT, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện Lê Tùng L1 có

hành vi tàng trữ trái phép 0,188 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe con người, là mầm mống của các loại tội phạm khác, nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ... trái phép chất ma túy, nhưng vì là đối tượng nghiện nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, đối với bị cáo cần áp dụng một hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án (đã được xóa án tích) về tội Trộm cắp tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; 01 tiền sự (đã hết thời hạn bị coi là bị xử phạt vi phạm hành chính). Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện, là lao động tự do thu nhập không ổn định. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy Methamphetamine đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Tùng L1 và giám định viên, cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động Samsung DUOS màu xanh đen, màn hình cảm ứng, lắp số thuê bao 0966273653; 01 (một) điện thoại di động GIONEE màu đen, màn hình cảm ứng, lắp số thuê bao 0933668350 thu giữ của Lê Tùng L1 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lê Tùng L1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: phạt bị cáo Lê Tùng L1 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2018.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy Methamphetamine đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Tùng L1 và giám định viên Nguyễn Hồng Quân.

- Trả lại cho Lê Tùng L1 01 điện thoại di động kiểu dáng nhãn hiệu Samsung DUOS màu xanh đen, màn hình cảm ứng, lắp số thuê bao 0966273653, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động GIONEE màu đen, màn hình cảm ứng, lắp số thuê bao 0933668350, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 126/18 ngày 02/7/2018 của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Tùng L1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Phượng